

# THIÊN TÔNG NHẬT BẢN VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN HOA KỲ: TỪ GÓC NHÌN NGOẠI GIAO VĂN HÓA

Trần Đức Tâm \*

Ngày nhận bài: 09 tháng 01 năm 2026

Ngày nhận bài sửa: 30 tháng 01 năm 2026; Ngày duyệt đăng: 10 tháng 03 năm 2026

## TÓM TẮT

Thiền tông Nhật Bản được truyền đến Hoa Kỳ vào cuối thế kỷ 19 và đã nhanh chóng trở thành một trào lưu tôn giáo, văn hóa có sức hút lớn đối với công chúng tại quốc gia này. Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu phân tích ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản đến Hoa Kỳ, những nghiên cứu này chủ yếu tiếp cận chủ đề từ góc nhìn tôn giáo hoặc văn hóa. Bài viết tiếp cận đề tài từ một góc nhìn mới là ngoại giao văn hóa. Với sự kết hợp của nhiều phương pháp nghiên cứu định tính, bài viết hướng tới làm rõ vai trò của Thiền tông Nhật Bản như một phương tiện ngoại giao nhằm giúp giới thiệu và quảng bá văn hóa, hình ảnh con người Nhật Bản tới Hoa Kỳ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ chủ yếu diễn ra ở phạm vi nhân dân với sự đóng góp chính của các cá nhân như Thiền sư, học giả và nghệ sĩ (cả người Nhật lẫn người Mỹ). Tuy nhiên, nó cũng có sự hỗ trợ gián tiếp từ phía chính phủ Nhật Bản thông qua việc tài trợ thực hiện một số sự kiện giao lưu văn hóa, nghệ thuật Thiền tại Hoa Kỳ. Nhìn chung, những ảnh hưởng cụ thể của Thiền tông Nhật Bản đối với các khía cạnh của đời sống xã hội Hoa Kỳ như phong cách sống, hoạt động sáng tác văn học - nghệ thuật, các phong trào xã hội và nghiên cứu học thuật đã góp phần hình thành hình ảnh tích cực và gia tăng quyền lực mềm của Nhật Bản đối với Hoa Kỳ. Trên cơ sở đó, bài viết cũng phân tích về những thuận lợi và rào cản mà Nhật Bản phải đối mặt trong việc truyền bá Thiền tông tại Hoa Kỳ, đồng thời đưa ra một số kịch bản dự báo về tình hình phát triển của Thiền tông Nhật Bản tại quốc gia này trong hai thập niên tới.

*Từ khóa:* Thiền tông Nhật Bản; ngoại giao văn hóa; quyền lực mềm; quan hệ Hoa Kỳ - Nhật Bản; tiếp biến văn hóa.

## JAPANESE ZEN BUDDHISM AND ITS INFLUENCE ON AMERICA: A CULTURAL DIPLOMACY APPROACH

Tran Duc Tam

Received: January 09, 2026

Revised: January 30, 2026; Accepted: March 10, 2026

## ABSTRACT

Japanese Zen Buddhism was introduced to America at the end of the nineteenth century and soon became a religious and cultural phenomenon that attracted considerable public

\* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh  
Email: tranductam1302@gmail.com

interest in the country. Although numerous studies have examined the impact of Japanese Zen Buddhism in America, these studies have primarily approached the topic from religious or cultural perspectives. This paper approaches the subject from a new angle, namely that of cultural diplomacy. By combining various qualitative research methods, the study aims to clarify the role of Japanese Zen Buddhism as a diplomatic medium for introducing and promoting Japanese culture and the image of the Japanese people in America. The results of this paper show that the influence of Japanese Zen Buddhism in America has mainly taken place at the people-to-people level, with the primary contributions coming from individuals such as Zen masters, scholars, and artists, including both Japanese and American actors. However, this process has also received indirect support from the Japanese government, particularly through the sponsorship of some Zen-related cultural and artistic exchange events in America. In general, the specific influences of Japanese Zen Buddhism on various aspects of American society, such as lifestyles, literary and artistic production, social movements, and academic research, have contributed to shaping a positive image of Japan and enhancing its soft power in America. On this basis, the study further analyzed the advantages and obstacles that Japan faces in promoting Zen Buddhism in America, and proposed several scenarios regarding the future development of Japanese Zen Buddhism in this country over the next two decades.

***Keywords:** Japanese Zen Buddhism; cultural diplomacy; soft power; America - Japan relations; cultural transformation.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhật Bản là một quốc gia với nền văn hóa lâu đời tại khu vực châu Á. Khi nhắc tới quốc gia này, người ta thường nghĩ tới những yếu tố văn hóa như trang phục truyền thống kimono, chiến binh samurai... hay những nét đặc trưng về tính cách của con người Nhật Bản như tiết kiệm, kỷ luật... Tuy nhiên, bên cạnh đó, còn một yếu tố quan trọng phải nói đến khi nhắc tới Nhật Bản đó chính là Thiền tông (Zen). Dù chỉ mới phát triển ở Nhật Bản hơn 800 năm, muộn hơn so với một số tông phái Phật giáo khác như Thiên Thai tông (Tendai) hay Chân Ngôn tông (Shingon) nhưng Thiền tông lại có ảnh hưởng lớn tới Nhật Bản và có vai trò quan trọng trong việc định hình và phát triển các giá trị văn hóa của quốc gia này. Minh chứng là các hình thức văn hóa nghệ thuật của Nhật Bản như

trà đạo, cắm hoa, thư pháp, võ thuật, sân khấu... đều chịu ảnh hưởng từ Thiền tông và đều phảng phất ít nhiều quan niệm của tông phái Phật giáo này (Maksimovich & Blagojevic, 2024). Có thể thấy, Thiền tông đã thấm thấu sâu vào trong văn hóa và đời sống Nhật Bản, sự kết hợp giữa tư tưởng tâm linh, bản sắc dân tộc và văn hóa nghệ thuật đã khiến tông phái này trở thành một di sản tinh thần quan trọng của đất nước Nhật Bản.

Bắt đầu từ cuối thế kỷ 19, Thiền tông được người Nhật truyền sang nhiều nơi khác nhau như Hoa Kỳ, Đài Loan, khu vực Mỹ Latinh, khu vực châu Âu... Trong đó, Hoa Kỳ là nơi đầu tiên Thiền tông Nhật Bản truyền sang và cũng là nơi mà tông phái này có ảnh hưởng đáng kể. Cho đến nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ

như luận văn thạc sĩ *A cultural study of Zen Buddhism in America and Japan* (Một nghiên cứu về văn hóa Thiền tông tại Hoa Kỳ và Nhật Bản) năm 1981 của Joy Lynn Hathaway; bài nghiên cứu *American Zen's "Japan connection": a critical case study of Zen Buddhism's diffusion to the West* (Mối liên hệ Nhật Bản của Thiền tông Hoa Kỳ: một nghiên cứu trường hợp mang tính phê bình về quá trình truyền bá của Thiền tông sang phương Tây) của Henry C. Finney đăng trên tạp chí *Sociological Analysis* vào năm 1991; sách *Buddhism in America* (Phật giáo Hoa Kỳ) năm 1999 của Richard Hughes Seager; chương *Japanese American Zen temples: cultural identity and economics* (Thiền viện Hoa Kỳ gốc Nhật: Bản sắc văn hóa và kinh tế) của Senryo Asai và Duncan Ryūken Williams trong cuốn *American Buddhism: Methods and findings in recent scholarship* (Phật giáo Hoa Kỳ: Các phương pháp và những phát hiện trong nghiên cứu học thuật gần đây) do Christopher Queen và Duncan Ryūken Williams chủ biên năm 2013; bài nghiên cứu *Buddhist worldmaking in the American midcentury* (Quá trình kiến tạo Phật giáo tại Hoa Kỳ vào giữa thế kỷ 20) của Sara Laws đăng trên tạp chí *Hualin International Journal of Buddhist Studies* vào năm 2022; chương *Zen Buddhism in America* (Thiền tông tại Hoa Kỳ) của Ben Van Overmeire trong cuốn *Oxford Handbook of American Buddhism* (Cẩm nang Oxford về Phật giáo Hoa Kỳ) do Ann Gleig và Scott A. Mitchell chủ biên năm 2024...

Nhìn chung, những công trình kể trên chủ yếu đề cập đến ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ trong các khía cạnh như tôn giáo, văn hóa và xã hội. Tuy nhiên, cho đến nay, vẫn còn thiếu các công trình nghiên cứu cụ thể làm rõ về ảnh hưởng của tông phái Phật giáo Nhật Bản này tới

Hoa Kỳ nhìn từ góc độ của ngoại giao văn hóa. Việc làm rõ khoảng trống nghiên cứu này có ý nghĩa trong việc bổ sung thêm tư liệu tìm hiểu về Thiền tông Nhật Bản cũng như gợi mở một khung tiếp cận mới để tìm hiểu về cách mà giá trị văn hóa, tôn giáo của một quốc gia ảnh hưởng tới quốc gia khác diễn ra như thế nào.

Để làm được điều đó, bài viết hướng tới làm rõ và liên hệ những ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản tới Hoa Kỳ từ góc nhìn ngoại giao văn hóa, nhấn mạnh vào vai trò của Thiền tông như một phương tiện ngoại giao để truyền bá văn hóa, hình ảnh và con người Nhật Bản đến người Mỹ. Đồng thời, bài viết cũng thảo luận về những thuận lợi và rào cản mà Thiền tông Nhật Bản gặp phải trong quá trình truyền bá tại Hoa Kỳ hiện nay và đưa ra một số dự báo về sự phát triển của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ trong 2 thập niên tới. Nói tóm lại, bài viết sẽ trả lời câu hỏi nghiên cứu sau: “Thiền tông Nhật Bản được truyền bá và tiếp nhận tại Hoa Kỳ như thế nào trong tư cách là một phương tiện ngoại giao văn hóa, và quá trình này đã góp phần hình thành quyền lực mềm của Nhật Bản đối với Hoa Kỳ ra sao?”.

## 2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

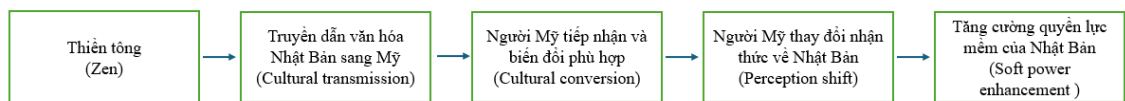
Bài viết sử dụng lý thuyết ngoại giao văn hóa để làm nền tảng nghiên cứu và nhận xét về những ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản đối với Hoa Kỳ. Có thể thấy, ngoại giao văn hóa là một hình thức ngoại giao nở rộ và phát triển mạnh trong những thập niên gần đây nhờ sự bùng nổ của xu hướng toàn cầu hóa cùng với sự xuất hiện của các phương tiện truyền thông tiên tiến và công nghệ hiện đại giúp cho việc quảng bá hình ảnh, sản phẩm văn hóa của một quốc gia đến quốc gia khác và thế giới trở nên dễ dàng hơn.

Nói về khái niệm ngoại giao văn hóa, có nhiều ý kiến khác nhau liên quan đến chủ đề này. Joseph Nye coi ngoại giao văn hóa là một trong những công cụ của sức mạnh mềm, tức là khả năng thuyết phục thông qua văn hóa, các giá trị và tư tưởng, trái với sức mạnh cứng vốn dựa trên sự chinh phục hoặc cưỡng ép thông qua sức mạnh quân sự (Nye, 2004). Cummings (2009) thì định nghĩa ngoại giao văn hóa là sự trao đổi về các ý tưởng, thông tin, nghệ thuật và những khía cạnh khác của văn hóa giữa các quốc gia và người dân của họ với nhau nhằm mục đích thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau. Theo Viện Ngoại giao Văn hóa (Institute for Cultural Diplomacy, ICD), ngoại giao văn hóa là một chuỗi các hành động, dựa trên và tận dụng việc trao đổi các ý tưởng, giá trị, truyền thống và các yếu tố khác của văn hóa hoặc bản sắc nhằm mục đích củng cố mối quan hệ, thúc đẩy hợp tác văn hóa - xã hội và phát triển lợi ích quốc gia. Ngoại giao văn hóa có thể được thực hiện thông qua các cơ quan nhà nước, tổ chức tư nhân hoặc tổ chức xã hội dân sự (Institute for Cultural Diplomacy, n.d).

Một số nhà nghiên cứu trong nước như Phạm (2016) định nghĩa “ngoại giao văn hóa là một hình thức ngoại giao thông qua công cụ văn hóa để thiết lập, duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại nhằm đạt được các mục tiêu lợi ích cơ bản của quốc gia là phát triển,

an ninh và ảnh hưởng”. Theo Đoàn (2024), ngoại giao văn hóa là việc một quốc gia sử dụng các công cụ văn hóa trong hoạt động đối ngoại nhằm đạt được các mục tiêu của quốc gia. Nội dung cốt lõi của nó là quảng bá hình ảnh và văn hóa đất nước, tạo thiện cảm và sự ủng hộ từ quốc tế, thông qua đó thúc đẩy quan hệ ngoại giao và hợp tác phát triển. Ngoài ra, nó cũng giúp tiếp thu tinh hoa thế giới, làm giàu văn hóa dân tộc và ngăn chặn văn hóa độc hại. Ở mức độ cao hơn, ngoại giao văn hóa còn hướng tới việc truyền bá, phổ biến các giá trị và tinh hoa văn hóa dân tộc ra thế giới, đóng góp vào hệ giá trị và tinh hoa văn hóa nhân loại.

Như vậy, mặc dù có nhiều quan niệm khác nhau về ngoại giao văn hóa, nhưng nhìn chung thì các định nghĩa này đều có điểm chung là coi văn hóa như một công cụ ngoại giao để thúc đẩy, phát triển lợi ích của quốc gia. Về hình thức, ngoại giao văn hóa có thể được thực hiện qua nhiều kênh khác nhau, mà chủ yếu là ở hai cấp độ là chủ thể nhà nước (Bộ Ngoại giao, Đại sứ quán...) và chủ thể phi nhà nước (tổ chức xã hội, nhân dân...). Dựa trên các khái niệm về ngoại giao văn hóa đã nêu trên, tác giả cũng đưa ra một mô hình để mô tả cách Thiền tông Nhật Bản lan tỏa ảnh hưởng đến Hoa Kỳ và góp phần tăng cường sức mạnh mềm cho Nhật Bản thông qua ngoại giao văn hóa:



**Hình 1.** Mô hình lan tỏa quyền lực mềm của Nhật Bản qua tiếp biến Thiền tông tại Hoa Kỳ.

### 3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết này sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu định tính khác nhau, bao gồm phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp liên ngành, phương pháp nghiên cứu trường hợp và phương pháp lịch sử - logic. Cụ thể:

*Phương pháp nghiên cứu tài liệu:* Trên cơ sở các nguồn tài liệu uy tín đã có sẵn như sách, báo và tạp chí ở trong và ngoài nước, tác giả tiến hành tổng hợp và phân tích để làm rõ về những nội dung quan trọng liên quan đến chủ đề của bài viết.

*Phương pháp liên ngành:* Bài viết được tiếp cận dựa trên kiến thức của ba ngành khoa học khác nhau là văn hóa, tôn giáo và quan hệ quốc tế. Việc kết hợp nhiều lĩnh vực, nhiều góc nhìn giúp cho kết quả nghiên cứu của bài viết trở nên đa dạng, khách quan và có chiều sâu.

*Phương pháp nghiên cứu trường hợp:* Thông qua việc nghiên cứu một trường hợp cụ thể là ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ từ góc nhìn ngoại giao văn hóa, bài viết có thể rút ra được những đặc trưng, tính chất cốt lõi của quá trình này.

*Phương pháp lịch sử - logic:* Làm rõ sự hình thành và phát triển của Thiền tông Nhật Bản cũng như tiến trình truyền bá và mở rộng ảnh hưởng của nó sang Hoa Kỳ.

### 4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### 4.1. Đại cương Thiền tông Nhật Bản

Thiền tông là một trong những tông phái Phật giáo lâu đời của Nhật Bản, tông phái này được giới thiệu đến Nhật Bản lần đầu dưới thời kỳ Asuka (538-710) nhưng phải đến thế kỷ 13 (thời kỳ Kamakura) thì Thiền tông mới có đủ điều kiện để bén rễ tại quốc gia này (Dumoulin, 2005). Thiền tông khá được giới võ sĩ Nhật Bản ưa chuộng vì những phẩm chất

mà Thiền tông đề cao như can đảm, dứt khoát, không sợ hãi... rất thiết thực cho samurai khi ra trận. Bên cạnh đó thì văn hóa Thiền tông cũng là điểm tựa tinh thần cho giới võ sĩ để đối kháng lại với văn hóa cung đình của giới quý tộc Nhật Bản (Atsushi, 2011).

Thiền tông được truyền bá vào Nhật Bản theo ba con đường chính: (1) Các vị tăng Nhật Bản sang Trung Quốc học thiền rồi về nước truyền bá; (2) Các vị Thiền sư Trung Quốc được người Nhật mời sang truyền đạo; và (3) Cũng có người tự học, tự tu thiền ở trong nước như Thiền sư Dainichi Nonin (Đại Nhật Năng Nhẫn, ?-?). Về truyền thừa thì tất cả những vị Thiền sư này đều thuộc truyền thừa của hai dòng Lâm Tế và Tào Động.

Về đặc trưng tư tưởng của Thiền tông Nhật Bản, nó chịu ảnh hưởng sâu sắc từ tư tưởng Thiền tông thời nhà Tống (hay còn gọi là “Thiền nhà Tống”). Đầu tiên, Thiền nhà Tống có phương pháp tu tập và tổ chức giáo đoàn chặt chẽ. Các phương pháp tu tập như Thiền Công Án và Thiền Mặc Chiếu với chỉ dẫn thực hành rõ ràng, chi tiết giúp cho ngay cả những người ngoại quốc cũng có thể học và áp dụng vào việc tu tập được. Điểm thứ hai, triều Tống là thời kỳ huy hoàng của văn học và nghệ thuật Thiền với sự xuất hiện của nhiều tác phẩm Thiền như ngữ lục (*Vô Môn Quan*, *Bích Nham Lục*), thư pháp, tranh họa (*Thập Mục Ngư Đồ*)... Điểm thứ ba, để tồn tại và phát triển, các tông lâm Thiền tông dưới thời nhà Tống có sự hợp tác với chính quyền phong kiến và đề cao tinh thần trung quân ái quốc. Chính ba đặc trưng này là nhân tố giúp cho Thiền tông từ Trung Quốc truyền vào Nhật Bản dễ dàng hơn dưới thời kỳ Kamakura (1185-1333).

Khi qua Nhật, những đặc trưng này của Thiền nhà Tống không bị biến mất mà được người Nhật kế thừa, lưu truyền cho đến ngày nay và được biểu hiện rõ thông qua văn hóa

nghệ thuật, chủ nghĩa dân tộc Nhật Bản cũng như hệ thống tu thiền nghiêm ngặt ở các Thiền viện nước này. Một số người Nhật tin rằng Nhật Bản là nơi duy nhất còn lưu giữ được Thiền tông theo đúng tính chất nguyên thủy của nó, trong khi tại Trung Quốc, Thiền tông đã bị lai tạp với tư tưởng của các tông phái khác như Tịnh Độ tông.

Về ảnh hưởng quốc tế của Thiền tông Nhật Bản, nó được truyền ra thế giới lần đầu vào cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, vừa có tính tự nguyện (như trường hợp Hoa Kỳ), vừa có tính ép buộc (đối với những nơi là thuộc địa của Nhật Bản như Triều Tiên, Đài Loan). Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khi tình hình ngoại giao giữa Nhật Bản với phương Tây đã được cải thiện, Thiền tông Nhật Bản lại một lần nữa được tiếp tục truyền bá rầm rộ sang châu Âu thông qua các nhân vật như Suzuki Daisetsu (còn gọi là D. T. Suzuki, Linh Mộc Đại Chuyết, 1870-1966), Suzuki Shunryu<sup>1</sup> (Linh Mộc Tuấn Long, 1904-1971), Taisen Deshimaru (Thái Tiên Đệ Tử Hoàn, 1914-1982)...

Theo một báo cáo vào năm 2023 của Nhật Bản, Thiền tông là tông phái Phật giáo có số lượng tín đồ đứng thứ tư tại nước này với gần 5.3 triệu người (Agency for Cultural Affairs, 2023, tr.51). Thiền tông Nhật Bản hiện nay có ba hệ phái chính là Lâm Tế tông, Tào Động tông và Hoàng Bá tông<sup>2</sup>. Theo D. T. Suzuki, Thiền tông có ảnh hưởng vô cùng to lớn đối với văn hóa Nhật bản, ông cho rằng nếu như các tông phái Phật giáo khác chỉ giới hạn phạm vi ảnh hưởng của họ trong đời sống tâm linh của người Nhật, Thiền tông đã vượt lên trên điều đó và đi vào sâu vào bên trong từng khía cạnh đời sống văn hóa của nhân dân Nhật Bản. Thiền tông cũng giúp kích thích cảm hứng sáng tạo nghệ thuật của người Nhật và điểm thêm sắc màu cho tác phẩm của họ (Suzuki, 1973, tr.21,

28). Có thể thấy rõ, tư tưởng và tinh thần của Thiền được thể hiện ở trong nhiều hình thức văn hóa nghệ thuật của Nhật Bản như trà đạo, vườn Thiền, tranh thủy mặc, cắm hoa, võ thuật, kịch nô, thơ Haiku... Ví dụ, với tranh thủy mặc, người họa sĩ giỏi phải là người nắm bắt và thể hiện được bản chất và tinh thần của sự vật, hiện tượng vào tranh với càng ít nét vẽ càng tốt. Hay nghệ thuật trà đạo, thông qua không gian tĩnh lặng cùng quy trình uống trà diễn ra nhẹ nhàng nhưng nghiêm ngặt, tạo cơ hội cho người tham gia quay về an trú nơi chánh niệm và sống trong thực tại... Những giá trị văn hóa, nghệ thuật Thiền này không chỉ được phổ biến trong đời sống xã hội của người Nhật Bản mà còn được truyền bá và giới thiệu đến nhiều nơi trên thế giới, trong đó có Hoa Kỳ.

#### 4.2. Lịch sử truyền bá và phát triển của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ

Thiền tông Nhật Bản chính thức được Thiền sư Soyen Shaku (Hồng Nhạc Tông Diễn, 1860-1919, tông Lâm Tế) giới thiệu tới Hoa Kỳ vào năm 1893 thông qua bài phát biểu của ông tại Đại hội tôn giáo thế giới tổ chức ở Chicago. Đây là lần đầu tiên người phương Tây được nghe và tham gia thảo luận về Thiền (Dumoulin, 2005, tr.416). Đến năm 1905, ông cũng có một chuyến hoằng pháp 9 tháng khác ở San Francisco theo lời mời của Alexander Russell (Ford, 2006, tr.62).

Bên cạnh Soyen Shaku, một số đệ tử của ông cũng nỗ lực trong việc hoằng pháp ở Hoa Kỳ như D. T. Suzuki, Shigetsu Sasaki và Nyogen Senzaki. Suzuki cư trú tại Hoa Kỳ từ năm 1897 đến 1908 và làm trợ lý cho Paul Carus, tham gia vào các công việc liên quan đến dịch thuật và viết lách. Tác phẩm quan trọng nhất của ông trong thời kỳ này là *Đại cương về Phật giáo Đại Thừa (Outlines of Mahayana Buddhism)*. Về Sasaki, ông là

<sup>1</sup> Suzuki Shunryu và Suzuki Daisetsu là hai người khác nhau, không cùng tông môn hay huyết thống.

<sup>2</sup> Do Thiền sư Ân Nguyên Long Kì sáng lập, tách ra từ tông Lâm Tế.

người sáng lập Thiền viện đầu tiên tại Hoa Kỳ (First Zen Institute of America) vào năm 1931 (Dumoulin, 2005, pp.416-417). Còn Senzaki thì không sống cố định tại một địa điểm mà luân chuyển thuyết giảng về Thiền qua nhiều nơi khác nhau từ San Francisco đến Los Angeles trong 30 năm, người ta gọi thiền đường của ông là “Floating Zendo” (Thiền đường lưu động). Thông qua các tác phẩm và những bài giảng về Thiền của Senzaki, nhiều người ở bờ Tây Hoa Kỳ đã biết đến Thiền (Ford, 2006, tr.72).

Vào ngày 07/12/1941, Trân Châu cảng của Hoa Kỳ bất ngờ bị Nhật Bản tấn công. Sau sự kiện này, cộng đồng người Mỹ gốc Nhật đã trở thành mục tiêu cho những hành vi thù địch và phân biệt đối xử (The Pluralism Project, 2020a). Theo sắc lệnh số 9066, những người sống ở Hoa Kỳ có nguồn gốc Nhật Bản bị buộc phải vào sống trong các trại tập trung, mà hơn một nửa số họ là tín đồ Phật giáo. Thậm chí, các vị sư gốc Nhật còn bị coi là nguy hiểm hơn những người khác vì họ có vai trò lãnh đạo trong các cộng đồng người Mỹ gốc Nhật (Nishigai, 2021). Với chính sách thù địch và cấm đoán này, các hoạt động truyền bá của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ cũng bị gián đoạn theo.

Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, quan điểm của Hoa Kỳ về các yếu tố liên quan đến Nhật Bản như Phật giáo và Thiền tông đã được thay đổi theo hướng tích cực, với mục đích là xóa bỏ định kiến của công chúng Hoa Kỳ về Nhật Bản trong thời gian diễn ra Chiến tranh thế giới thứ hai và tạo dựng lại hình ảnh của Nhật Bản từ kẻ thù sang đồng minh của Hoa Kỳ (Nishigai, 2021). Bối cảnh mới này tạo điều kiện cho Thiền tông Nhật Bản được tự do truyền bá và mở rộng ảnh hưởng tại quốc gia phương Tây này.

Từ thập niên 50 của thế kỷ 20, Thiền tông Nhật Bản bắt đầu phát triển mạnh mẽ tại Hoa Kỳ với vai trò của học giả D. T. Suzuki. Vào thời gian này, ông bắt đầu quay trở lại Hoa Kỳ giảng dạy về Thiền và các tác phẩm của ông như *Thiền luận (Essays in Zen Buddhism)* và *Thiền và văn hóa Nhật Bản (Zen and Japanese culture)* đã góp phần dẫn tới sự xuất hiện của một “con sóng Thiền” mạnh mẽ trong giới trí thức Mỹ vào thập niên 1950, còn được biết đến với tên gọi là “Zen Boom”. Mặc dù Thiền Nhật Bản trong thời gian này thiếu tính tổ chức chặt chẽ nhưng lại là một lực lượng văn học - văn hóa có ảnh hưởng lớn trong xã hội Hoa Kỳ (The Pluralism Project, 2020b).

Thập niên 1960 và thập niên 1970 đánh dấu sự ra đời của nhiều trung tâm và cộng đồng Thiền tại Hoa Kỳ như Trung tâm Thiền San Francisco (San Francisco Zen Center) ra đời năm 1961, Trung tâm Thiền Cimarron (Cimarron Zen Center) ở Los Angeles năm 1966, Trung tâm Thiền Rochester (Rochester Zen Center) năm 1966, Hội Nghiên cứu Thiền New York (New York Zen Studies Society) năm 1968, Tu viện Shasta ở Bắc California (Shasta Abbey) năm 1970, Trung Tâm Thiền Los Angeles (Zen Center of Los Angeles) năm 1971... (The Pluralism Project, 2020c). Các cơ sở Thiền này có tính tổ chức và liên kết cộng đồng cao. Ngoài ra, họ cũng đóng vai trò quan trọng trong công tác giao lưu văn hóa nghệ thuật, giúp người Mỹ tiếp cận và kết nối với văn hóa Nhật Bản.

Từ thập niên 1980 cho đến nay, Thiền tông Nhật Bản tiếp tục phát triển mạnh mẽ tại Hoa Kỳ với số lượng chùa chiền ngày càng tăng và cộng đồng tu tập đa dạng về giới tính, sắc tộc và nền tảng tôn giáo. Trong giai đoạn này, nhiều người Mỹ đã nhận được sự truyền pháp từ các Thiền sư gốc Nhật và

bắt đầu giảng dạy về Thiền cũng như truyền pháp cho người khác, đánh dấu sự hình thành của American Zen (Thiền tông Hoa Kỳ). Bên cạnh những thành tựu đạt được, Thiền tông tại Hoa Kỳ cũng gặp một số thách thức liên quan đến vấn đề bê bối của hàng ngũ tăng lữ như Richard Baker và Taizan Maezumi (Butler, 1990), phản ánh những thách thức về đạo đức mà Thiền tông Hoa Kỳ đang phải đối mặt trong thời gian hiện nay.

#### 4.3. Các ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản đến Hoa Kỳ dưới góc nhìn ngoại giao văn hóa

Thiền tông có thể được coi là một nguồn lực hữu ích trong việc thúc đẩy hoạt động ngoại giao văn hóa của Nhật Bản trong môi trường quốc tế. Chính học giả Joseph Nye đã nhận định rằng Nhật Bản được hưởng lợi từ sự hấp dẫn văn hóa thông qua các giá trị tinh thần truyền thống như Thiền tông và võ thuật (Nye, 2004, tr.86). Hiện nay, chính sách ngoại giao của Nhật Bản cũng xác định việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau thông qua giao lưu (cả giao lưu ở cấp độ quốc gia lẫn nhân dân) là vô cùng quan trọng. Nhật Bản định hướng sẽ tiếp tục phát triển giao lưu nhân dân, ngoại giao văn hóa cũng như tăng cường sự hiểu biết của các quốc gia khác về Nhật Bản (Ministry of Foreign Affairs of Japan, 2025). Trong bối cảnh này, Thiền tông đã và đang đóng vai trò là một cầu nối quan trọng giúp giới thiệu và truyền bá hình ảnh, văn hóa Nhật Bản đến Hoa Kỳ.

Cụ thể, về mặt chủ thể, người đóng vai trò trực tiếp trong việc truyền dẫn văn hóa Nhật Bản thông qua Thiền tông sang Hoa Kỳ là các Thiền sư, cư sĩ, Thiền viện, học giả nước này và một số người Mỹ. Về phía chính phủ Nhật Bản, mặc dù trên lý thuyết chương trình viện trợ văn hóa (Cultural grant assistance)

của nước này tuyên bố không cung cấp nguồn lực hỗ trợ cho các dự án nhằm mục đích tôn giáo (Ministry of Foreign Affairs of Japan, 2023). Tuy nhiên, nó vẫn có sự hỗ trợ gián tiếp cho hoạt động giới thiệu Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ thông qua việc tài trợ thực hiện các sự kiện giao lưu, tìm hiểu về các giá trị văn hóa, nghệ thuật liên quan đến Thiền như trà đạo, thư pháp, ngồi thiền... tại Hoa Kỳ, do một số tổ chức như Japan Foundation đảm nhận. Vài sự kiện giao lưu văn hóa, nghệ thuật có liên quan đến Thiền Nhật Bản do Japan Foundation tổ chức miễn phí ở Hoa Kỳ có thể kể đến như *Zen calligraphy workshop: transcribing sutra and Buddha* (Hội thảo thư pháp Thiền: chép kinh và vẽ tranh Phật), *Shojin Ryori: ethos of Zen cooking* (Shojin Ryori: tinh thần của ẩm thực Thiền), *Dealing with life and death the Japanese Way* (Đối diện với sinh tử theo cách của người Nhật)... (Japan Foundation Los Angeles, 2017; Japan Foundation Los Angeles, 2023; Japan Foundation Los Angeles, n.d).

Chủ thể tiếp nhận của quá trình giao lưu văn hóa này là các công dân Hoa Kỳ, đặc biệt là các thành phần trí thức, giới trẻ hay những người quan tâm đến văn hóa Nhật Bản và nền tâm linh Á châu. Điều đặc biệt, người Mỹ đóng vai trò song song trong quá trình này khi chính họ vừa là người tiếp nhận văn hóa Thiền tông Nhật Bản từ người Nhật, vừa là người diễn giải và truyền bá lại điều đó cho người Mỹ, đặc biệt là với vai trò của cá nhân như Thiền sư, cư sĩ, nghệ sĩ, nhà văn, học giả người gốc Mỹ.

Về phương thức truyền bá, phương thức chính là thông qua hoạt động truyền đạo của các Thiền sư, Thiền viện Nhật Bản tại Hoa Kỳ; người Mỹ trực tiếp sang Nhật Bản học Thiền rồi về nước truyền bá; các buổi hội thảo, sự kiện giao lưu văn hóa, nghệ thuật,

học thuật do các Thiền viện, tông phái Thiền tông Nhật Bản hay chính phủ Nhật Bản tài trợ tổ chức; các hoạt động triển lãm và trưng bày các cổ vật, tác phẩm về Thiền và Phật giáo Nhật Bản tại các bảo tàng Mỹ... Phương thức truyền bá gián tiếp là thông qua các tác phẩm học thuật về Thiền do người Mỹ dịch thuật hay biên soạn; các sáng tác thơ văn, âm nhạc, nghệ thuật của nghệ sĩ Mỹ lấy cảm hứng từ Thiền...

Về mục tiêu, mục tiêu chung của người Nhật và chính phủ Nhật Bản khi truyền bá các giá trị văn hóa, tinh thần của nước mình ra bên ngoài là để tăng cường sự hiểu biết, đồng cảm và mối quan tâm, yêu thích của người nước ngoài đối với quốc gia mình. Thiền tông, với mối liên kết chặt chẽ với văn hóa Nhật Bản, cũng không nằm ngoài mục tiêu này. Thiền tông là một trong những giá trị văn hóa, tinh thần mà Nhật Bản hướng đến truyền tải để giúp gia tăng quyền lực mềm của nước này. Về Hoa Kỳ, đây là một trong số những quốc gia mà Nhật Bản đẩy mạnh giao lưu văn hóa trên nhiều lĩnh vực, trong đó có bao gồm các loại hình văn hóa, nghệ thuật Thiền truyền thống.

Có thể nhận thấy, hoạt động ngoại giao văn hóa của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ được diễn ra chủ yếu dưới hình thức ngoại giao văn hóa không chính thức/ ngoại giao văn hóa nhân dân/ngoại giao văn hóa tự phát. Tuy nhiên, nó vẫn có sự tham gia gián tiếp của các cơ quan chính phủ Nhật Bản thông qua việc hỗ trợ tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật Thiền tông như đã trình bày ở trước. Như vậy, quá trình này không phải là diễn ra hoàn toàn tự phát mà có sự đan xen giữa ngoại giao phi chính thức và ngoại giao chính thức, trong đó ngoại giao phi chính thức là chủ đạo, chính yếu,

còn ngoại giao chính thức là gián tiếp, mang tính hỗ trợ.

Nội dung, tác động và hiệu quả của quá trình ngoại giao văn hóa Hoa Kỳ - Nhật Bản thông qua Thiền tông được phân thành 6 lĩnh vực ảnh hưởng cụ thể xếp từ cấp độ cá nhân đến rộng lớn, bao quát. Đó là:

#### 4.3.1. Trào lưu sang Nhật Bản học thiền

Kể từ khi Thiền tông Nhật Bản được truyền sang Hoa Kỳ, có một số công dân của quốc gia này đã bị Thiền tông thu hút và quyết định sang Nhật Bản để nghiên cứu về Thiền. Số lượng những người thuộc trào lưu này khá nhiều, đa dạng về giới tính, tôn giáo và ngành nghề. Cho đến nay, trào lưu này vẫn được duy trì. Những nhân vật nổi bật nhất trong xu hướng này có thể kể đến là Ruth Fuller Sasaki, Philip Kapleau và Robert Baker Aitken. Ruth Fuller Sasaki là người tiên phong trong việc sang Nhật Bản học thiền cũng như phát triển Phật giáo tại Hoa Kỳ. Bà có nhiều đóng góp trong việc biên dịch các tác phẩm liên quan đến Thiền học tại Daitokuji (Đại Đức tự), Kyoto (Dougill, 2015). Philip Kapleau thì từng sang Nhật làm thư ký cho Tòa án Quân sự Quốc tế vùng Viễn Đông. Trong thời gian ở Nhật, ông đã tiếp xúc với Thiền tông và bị cuốn hút. Sau khi trở về Hoa Kỳ, ông quyết tâm quay trở lại Nhật tu hành và học thiền nghiêm túc dưới sự hướng dẫn của Thiền sư Hakuun Yasutani (Bạch Vân An Cốc). Sau ông viết cuốn sách hướng dẫn tu thiền nổi tiếng tên là *Three Pillars of Zen* (Ba trụ Thiền) và sáng lập Trung tâm Thiền Rochester tại Hoa Kỳ (Ford, 2017). Robert Baker Aitken cũng là một Thiền sư người Mỹ nổi tiếng, lần đầu ông tiếp xúc với Thiền tông là trong trại giam ở Nhật. Từ năm 1950, ông sang Nhật Bản để

tu thiền nghiêm túc và đã học thiền với nhiều Thiền sư Nhật khác nhau. Ông có đóng góp quan trọng trong việc sáng lập nhiều tổ chức Phật giáo tại Hoa Kỳ (Ford, 2021).

Khi sang Nhật Bản tu học như vậy, ngoài việc nghiên cứu thiền, những người Mỹ này còn sinh sống trực tiếp với người Nhật và có cơ hội học hỏi thêm về đặc trưng của họ như con người (tinh thần Samurai, tính kỷ luật, tiết kiệm), văn hóa (các lễ hội, phong tục Nhật Bản), nghệ thuật (trà đạo, cắm hoa, thư pháp), phong cách sống (tối giản, yên tĩnh), ẩm thực (ẩm thực truyền thống Nhật Bản, ẩm thực Thiền viện Nhật), kiến trúc (vườn Thiền, Thiền viện), ngôn ngữ (tiếng Nhật, Kanji)... Ngược lại, người Nhật cũng tiếp xúc và hiểu thêm về tính cách (tự do, thoải mái, thẳng thắn) và văn hóa (đa dạng, cởi mở) của người Mỹ. Sự tương tác này tạo ra kênh giao lưu văn hóa Hoa Kỳ - Nhật ở cấp độ nhân dân và giúp xây dựng nền tảng hiểu biết sâu sắc, đồng cảm hơn giữa người dân hai quốc gia này. Thông qua đó, họ thấu hiểu được những điểm tương đồng và khác biệt trong văn hóa và nhận thức của hai bên cũng như tìm cách để dung hòa và thích ứng, từ đó xây dựng được mối quan hệ ngoại giao Hoa Kỳ - Nhật Bản tốt đẹp ở cấp độ nhân dân.

#### 4.3.2. Phong cách sống

Với áp lực cuộc sống gia tăng cũng như sự xuất hiện của nhiều nghiên cứu khoa học đối với tác động tích cực của thiền tập đến sức khỏe, ngày càng có nhiều người Mỹ tìm đến thiền tập như một liệu pháp để giảm stress, gia tăng hạnh phúc và tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống... Theo một nghiên cứu của Macinko & Upchurch (2019), 19% người trưởng thành, tương đương với hơn 46 triệu người ở Hoa Kỳ (thường dân, không sống

trong viện dưỡng lão) đang thực hành một số phương pháp Thiền. Một thống kê khác của Pew Research Center trong năm 2025 cũng cho thấy 23% người Mỹ thực hành thiền hàng tuần hoặc thường xuyên hơn (Smith et al., 2025). Các trung tâm Thiền Nhật Bản, với tư tưởng tự do và không gò bó về giới luật, trở thành địa điểm thu hút nhiều người Mỹ đến thực hành thiền.

Bên cạnh đó, các phong cách đặc trưng của Thiền Nhật Bản như lối sống tối giản, hài hòa với thiên nhiên và an trú trong hiện tại (wabi-sabi) cũng được chú ý và được một số người Mỹ áp dụng vào trong cuộc sống hàng ngày với mục đích hướng tới một cuộc sống cân bằng và hạnh phúc.

Ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản đối với lối sống Hoa Kỳ còn có thể được nhận ra thông qua việc người Mỹ thường sử dụng chữ “Zen” (phiên âm chữ “Thiền” từ tiếng Nhật sang Latinh) để đặt tên cho nhiều đối tượng khác nhau, như *Zen spa* (thẩm mỹ viện), *Starbuck Tazo Zen tea* (một sản phẩm trà xanh của Starbuck), *Zen habits* (một blog nổi tiếng ở Hoa Kỳ về lối sống tối giản), *Zen studio* (một hãng game pinball), *Zendesk* (phần mềm hỗ trợ khách hàng), *Zen and the art of motorbike maintenance* (Thiền và nghệ thuật bảo trì xe máy, đây là một cuốn tiểu thuyết do Robert Pirsig sáng tác)...

Có thể thấy, Thiền tông Nhật Bản đã vượt qua phạm vi tôn giáo để trở thành một yếu tố phổ biến trong văn hóa đại chúng ở Hoa Kỳ. Với việc người Mỹ áp dụng rộng rãi các khái niệm và triết lý của Thiền tông vào cuộc sống, nguồn gốc Nhật Bản của nó theo đó cũng được người Mỹ ghi nhớ và nhắc tới thường xuyên hơn. Như vậy, Thiền tông Nhật Bản đã trở thành một biểu tượng

văn hóa giúp gợi nhớ đến hình ảnh Nhật Bản trong nhận thức của người Mỹ, qua đó góp phần củng cố quyền lực mềm của quốc gia này tại Hoa Kỳ.

#### 4.3.3. Các phong trào xã hội

Dấu ấn của Thiền tông Nhật Bản còn có thể được nhận ra trong các phong trào xã hội ở Hoa Kỳ vào giữa thế kỷ 20, điển hình là phong trào *Beat Generation* (*Thế hệ Beat*) vào thập niên 1950 và *Counterculture* (*Phản kháng văn hóa*) vào thập niên 1960. Cụ thể:

+ *Beat Generation*: Đây là một phong trào lớn của giới trí thức trẻ ở Hoa Kỳ nhằm phản kháng lại xu hướng chạy đua vật chất (chủ nghĩa tiêu thụ) đang phổ biến ở Hoa Kỳ vào thập niên 1950. Các tác giả lớn của phong trào này như Gary Snyder, Jack Kerouac và Allen Ginsberg đều chịu ảnh hưởng Thiền tông từ học giả Suzuki và coi Thiền như một triết lý sống có thể giúp họ thoát khỏi đời sống vật chất gò bó và tìm được sự tự do trong nội tâm (Nishigai, 2021). Đặc biệt, Gary là người thể hiện rõ vai trò truyền dẫn văn hóa Nhật Bản sang Hoa Kỳ vì chính ông sang Nhật học thiền vào năm 1956 và sau đó quay trở lại Hoa Kỳ, áp dụng những giá trị Thiền mà ông tiếp thu được vào trong các sáng tác thơ ca, lối sống giản dị và phong cách nghệ thuật *Beat Generation*. Nhờ đó, các tư tưởng và tinh thần Thiền tông đã có ảnh hưởng đến một bộ phận giới trẻ và tác giả Hoa Kỳ vào thập niên 1950. Tinh thần phản kháng văn hóa của *Beat Generation* cũng truyền cảm hứng cho sự ra đời của phong trào *Counterculture* vào thập niên 1960.

+ *Counterculture*: Đây là một phong trào của giới thanh niên với khuynh hướng chống lại các định kiến xã hội và văn hóa truyền thống vào thập niên 1960. Thành viên của phong trào này là những thanh niên, nghệ sĩ hay các nhóm thiểu số với cảm giác bị

phớt lờ trong xã hội Hoa Kỳ, họ mong muốn tạo ra những tư tưởng, giá trị và nghệ thuật mang tính khác biệt. Những người thuộc phong trào này tích cực đấu tranh cho các quyền tự do dân chủ, bình đẳng xã hội, tự do cá nhân và phản đối chiến tranh. Ngoài ảnh hưởng từ các tác giả lớn của Beat Generation ở trên, các thành viên của phong trào này cũng chịu ảnh hưởng từ tư tưởng Thiền được phương Tây hóa do Alan Watts truyền bá, đề cao tính trải nghiệm thực tế hơn là lý thuyết (Mambrol, 2025). Watts trong tác phẩm *The way of Zen* (Thiền đạo) cho rằng Thiền tông chính là con đường giải phóng tâm linh cho những người mà nền tảng tri thức và tâm linh của họ bị phương Tây định hình (The Pluralism Project, 2020b).

Thông qua sự phổ biến Thiền tông của các lãnh đạo thuộc hai phong trào này như Snyder, Kerouac, Watt, Thiền đã lan tỏa ảnh hưởng của nó đến các thành viên thuộc giới trẻ và được họ tiếp nhận, ứng dụng nó vào trong hoạt động sáng tác, biểu diễn liên quan đến các chủ đề như văn học, thời trang, âm nhạc, nghệ thuật và sinh hoạt cộng đồng. Những hoạt động của *Beat Generation* vào thập niên 1950 và *Counterculture* vào thập niên 1960 đã góp phần giúp thay đổi hình ảnh của Nhật Bản trong mắt người Mỹ từ một nước thù địch, phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai thành quốc gia thân thiện với nền văn hóa hấp dẫn, đặc sắc.

#### 4.3.4. Văn học

Ảnh hưởng của Thiền tông Nhật Bản đối với Hoa Kỳ trong lĩnh vực văn học Hoa Kỳ có thể được thấy rõ trong một số sáng tác văn học của các nhà văn thuộc Beat Generation như Jack Kerouac và Gary Snyder. Đây là những sáng tác mang khuynh hướng văn học tiên phong với lối viết ngẫu hứng, không chú trọng ngữ pháp, thảo luận tự do về trải

nghiệm cá nhân và có chủ đề đa dạng (Zhao, 2014, tr.4).

Tiểu thuyết *The Dharma bums* (xuất bản lần đầu vào năm 1958) của nhà văn Jack Kerouac là một ví dụ điển hình cho phong cách tự do này. Nội dung chính kể về một nhà văn trẻ thuộc *Beat Generation* là Ray Smith<sup>3</sup> và người bạn thân của Ray là Japhy Ryder<sup>4</sup>, một hành giả Thiền tông với lối sống giản dị và có sở thích leo núi. Qua những chuyến đi và các cuộc đàm đạo, Ray đã tiếp nhận tinh thần Thiền, phong cách tự do và lối sống giản dị từ Japhy. Phần kết, Japhy rời Hoa Kỳ đến Nhật Bản tiếp tục học thiền, Ray thì làm người phòng chống cháy rừng tại đỉnh Desolation ở Washington, nơi mà Ray sống trong tĩnh lặng và thiền định (Kerouac, 1976).

Trong khía cạnh thơ ca, các tập thơ của nhà thơ Gary Snyder cũng cho thấy niềm đam mê của ông đối với Thiền tông. Ví dụ, tập thơ *The back country (Miền hoang dã)* vào năm 1967 và *Regarding wave (Về sóng)* năm 1969 đã bộc lộ việc Gary kết hợp các tôn giáo phương Đông, đặc biệt là Thiền tông vào trong cuộc sống hàng ngày. Tập thơ *Turtle island (Đảo rùa)* năm 1974 và *Axe handles (Cán rìu)* năm 1983 thì khắc họa rõ nhất sự quan tâm của ông đối với Thiền tông. Hay tập thơ *Mountains and rivers without end (Núi sông vô tận)* của ông là một trong những tác phẩm thể hiện rõ nét nhất quan niệm của Thiền tông về thiên nhiên và ngôn ngữ (Zhao, 2014, tr.6).

Không chỉ vậy, một số nội dung trong những tác phẩm kể trên còn được đưa vào một số môn học hay nội dung đọc trong các trường đại học. Ví dụ, tiểu thuyết *The Dharma bums* của Kerouac được đưa vào

trong danh sách bài đọc bắt buộc của môn *Lịch sử Hoa Kỳ từ năm 1945* tại Đại học Bang Florida (Florida State University) hay một số tập thơ của Snyder như *Turtle island* và *Mountains and rivers without end* được đưa vào trong bài giảng của môn *Triết học Thiền* (Philosophy of Zen) tại Viện Đại học Hawaii tại Hilo (University of Hawaii at Hilo) (Jumonville, 2008; Freeman, 2018).

Những ảnh hưởng trong khía cạnh văn học này cũng có ý nghĩa quan trọng trong việc truyền bá hình ảnh Nhật Bản tại Hoa Kỳ. Cụ thể, Thiền và Nhật Bản được độc giả Hoa Kỳ tiếp cận thông qua kinh nghiệm do chính người Mỹ trực tiếp trải nghiệm và thuật lại trong tác phẩm của họ chứ không phải do sự tưởng tượng hay đọc qua sách vở từ người Nhật rồi kể lại. Điều này đã giúp cho độc giả Hoa Kỳ có cảm giác thân quen, tin tưởng và dễ dàng tiếp nhận Thiền và văn hóa Nhật Bản hơn. Với việc các tác phẩm này xuất hiện trong chương trình đào tạo đại học và được lưu truyền qua nhiều thế hệ, nó giúp cố định Thiền tông thành một yếu tố gợi nhắc đến văn hóa Nhật Bản trong tâm lý của người Mỹ, qua đó tăng cường sự hiện diện bền vững của hình ảnh Nhật Bản tại Hoa Kỳ.

#### 4.3.5. Nghệ thuật

Thiền tông đã trở thành nguồn cảm hứng sáng tác nghệ thuật cho nhiều nghệ sĩ tại Hoa Kỳ. Ví dụ, nhà soạn nhạc John Cage đã cho ra đời bản nhạc *4'33"* nổi tiếng dựa trên những hiểu biết của ông về Thiền tông (học từ học giả Suzuki) và âm nhạc thể nghiệm (experimental music). Điểm đặc biệt của bản nhạc này là trong thời gian biểu diễn, nhạc công không được tạo ra bất kỳ âm thanh nào từ nhạc cụ. Như vậy, nó chỉ có sự im lặng từ người biểu

<sup>3</sup> Nhân vật Ray Smith chính là Jack Kerouac ngoài đời thật.

<sup>4</sup> Nhân vật Japhy Ryder thực tế là nhà thơ Gary Snyder, người đã truyền cảm hứng về Thiền tông tới Jack Kerouac.

diễn và sự xuất hiện của những âm thanh ngẫu nhiên đến từ môi trường và khán giả (Dodd, 2018). Có lẽ, thông qua bản nhạc này, John Cage muốn biến việc nghe nhạc thành một hoạt động thực hành thiền định, hướng khán giả đến việc lắng nghe những âm thanh của cuộc sống. Một ví dụ khác là các bức tranh trừu tượng mang tên *White writing* (*Viết trắng*) do họa sĩ Mark Tobey (ông từng học thơ Haiku và thư pháp tại một Thiền viện Nhật Bản) sáng tác, với các nét vẽ tự do, phi hình thức màu trắng trên nền tối đã thể hiện cho phong cách thư pháp Á Đông và tinh thần tự tại, không khuôn mẫu của Thiền (Smith, 2011, tr.21-22). Hay bức tranh *Mother of God* (*Mẹ Thiên Chúa*) của họa sĩ Robert Rauschenberg sáng tác vào năm 1950 cũng khá độc đáo. Khác với tên gọi của nó, bức tranh này không phải là hình ảnh của Đức mẹ Maria trong Kitô giáo mà là một vòng tròn lớn với các vùng trắng đen bao quanh, làm người xem nhớ đến hình ảnh vòng tròn Thiền (*enso*) trong Thiền tông Nhật Bản (Smith, 2011, tr.27). Việc nghệ sĩ Hoa Kỳ đưa các yếu tố Thiền vào trong tác phẩm của mình có ý nghĩa giúp nền mỹ học Nhật Bản lan tỏa xuyên biên giới và giúp củng cố thương hiệu văn hóa Nhật trong bối cảnh nghệ thuật toàn cầu.

Bên cạnh đó, nhiều bảo tàng tại Hoa Kỳ như Bảo tàng quốc gia về Nghệ thuật châu Á (National museum of Asian art), Bảo tàng Nghệ thuật châu Á (Asian art museum), Bảo tàng Nghệ thuật Orlando (Orlando museum of art), Bảo tàng Nghệ thuật Newark (The Newark museum of art), Bảo tàng Mỹ thuật Houston (The museum of fine arts, Houston)... cũng lưu giữ, trưng bày các hiện vật hay tổ chức các buổi triển lãm liên quan đến Thiền tông và Phật giáo Nhật Bản. Thông qua việc thưởng thức và tìm hiểu về những tác phẩm nghệ thuật được lấy cảm hứng từ

tông phái này, khán giả Hoa Kỳ nhận diện được những nét đặc trưng về tư tưởng Thiền và văn hóa Nhật Bản. Từ đó làm gia tăng sự hiểu biết và mối quan tâm của họ về quốc gia Đông Bắc Á này.

#### 4.3.6. Nghiên cứu học thuật

Từ thập niên 1960 cho đến nay đã có nhiều tác phẩm nghiên cứu và dịch thuật về Thiền tông Nhật Bản do người Mỹ xuất bản, đa dạng cả về nội dung lẫn hình thức. Các tác phẩm này được tiếp cận theo phong cách bình luận, phê bình học thuật dưới lăng kính phương Tây, tạo nên góc nhìn mới mẻ và độc đáo. Dưới đây là phân loại một số tác phẩm về Thiền tông Nhật Bản do người Mỹ biên dịch hoặc sáng tác được tác giả tổng hợp lại từ khảo sát của Heine (2007), phân chia thành các nhóm như lịch sử Thiền tông, Thiền sư và tư tưởng, văn hóa và nghệ thuật Thiền và các vấn đề xã hội (xem Bảng 1).

Sự xuất hiện của các công trình nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động ngoại giao văn hóa vì một mặt, nó làm gia tăng tri thức khoa học, giúp độc giả Hoa Kỳ hiểu Thiền tông Nhật Bản một cách hệ thống, sâu rộng và đa chiều. Mặt khác, giới học giả Hoa Kỳ cũng đóng vai trò như những “dịch giả văn hóa” (cultural translator) hay “đại sứ văn hóa không chính thức” (informal cultural ambassador). Họ giúp giải thích tư tưởng và văn hóa Nhật Bản bằng chính ngôn ngữ, phong cách viết và phương pháp luận phổ biến của phương Tây. Họ chính là cầu nối giúp người phương Tây hiểu Thiền một cách tự nhiên và gần gũi hơn. Thêm vào đó, các tác phẩm của họ cũng góp phần đào tạo và hình thành nên các thế hệ chuyên gia Hoa Kỳ nghiên cứu và truyền bá về Nhật Bản trong tương lai.

**Bảng 1.** Một số tác phẩm liên quan đến Thiền tông Nhật Bản do người Mỹ biên dịch hoặc sáng tác

TT	Tên tác phẩm	Thể loại	Tác giả	Năm
1	<i>Zen dust: the history of the koan and koan study in Rinzai (Lin-chi) Zen</i> (Bụi Thiền: Lịch sử công án và nghiên cứu công án trong Thiền phái Lâm Tế)	Lịch sử Thiền tông	Isshu Miura & Ruth Fuller Sasaki	1966
2	<i>Soto Zen in medieval Japan</i> (Tào Động tông Nhật Bản thời kỳ trung đại)	Lịch sử Thiền tông	William M. Bodiford	1993
3	<i>Zen master Dogen</i> (Thiền sư Đạo Nguyên)	Thiền sư và tư tưởng	Yuho Yokoi, Brian Victoria (dịch)	1976
4	<i>Zen-man Ikkyu</i> (Thiền nhân Nhất Hư)	Thiền sư và tư tưởng	James H. Sanford	1981
5	<i>Eloquent Zen: Daito and early Japanese Zen</i> (Biện luận Thiền: Đại Đẳng và Thiền tông Nhật Bản sơ kỳ)	Thiền sư và tư tưởng	Kenneth Kraft	1997
6	<i>Zen poems of the five mountains</i> (Thơ Thiền Ngũ Sơn)	Văn hóa và nghệ thuật Thiền	David Pollack (dịch)	1985
7	<i>Zen Buddhist landscape arts of early Muromachi Japan (1336-1573)</i> (Nghệ thuật phong cảnh Thiền Nhật Bản giai đoạn Muromachi (1336-1573))	Văn hóa và nghệ thuật Thiền	Joseph D. Parker	1999
8	<i>Rude awakenings: Zen, the Kyoto school, and the question of nationalism</i> (Thô giác: Thiền, trường phái Kyoto và câu hỏi liên quan đến chủ nghĩa dân tộc)	Vấn đề xã hội	James W. Heisig, John C. Maraldo	1995
9	<i>Zen at war</i> (Thiền và chiến tranh)	Vấn đề xã hội	Brian Victoria	1997

Nguồn: Tổng hợp từ Heine (2007)

#### 4.4. Những điều kiện thuận lợi và rào cản của Nhật Bản hiện nay trong việc sử dụng Thiền như một phương tiện ngoại giao văn hóa đối với Hoa Kỳ

##### 4.4.1. Thuận lợi

- Thiền tông có sức hút tự nhiên và phù hợp với phong cách của người Mỹ

Hoa Kỳ là một quốc gia đề cao lối sống theo chủ nghĩa cá nhân và tự do, trong khi đó, Thiền tông hướng con người đến sự tự do và giải thoát trước những trói buộc, phiền não trong cuộc sống. Sự tương đồng về giá trị này tạo ra một điểm gặp gỡ tự nhiên giữa người Mỹ và Thiền tông Nhật Bản. Hơn nữa, trước nhịp sống bận rộn, căng thẳng và áp lực, ngày càng nhiều người Mỹ tìm đến thiền tập như một phương pháp trị liệu để nâng

cao sức khỏe tinh thần và cân bằng cuộc sống. Đây là điều kiện thuận lợi cho Nhật Bản dễ dàng lan tỏa ảnh hưởng của Thiền tông tại Hoa Kỳ, đồng thời nó cũng mở ra cơ hội để Nhật Bản lồng ghép và tuyên truyền các giá trị văn hóa của mình qua Thiền.

- Là phương tiện hữu ích trong việc quảng bá văn hóa Nhật Bản

Tại Hoa Kỳ, Thiền tông Nhật Bản và các loại hình nghệ thuật gắn liền với Thiền như trà đạo, vườn Thiền hay thư pháp đã và đang thu hút sự quan tâm rộng rãi của công chúng. Điều này cho thấy, Thiền không chỉ được đón nhận như một phương pháp tu tập mà còn là một cánh cửa giúp người Mỹ tiếp xúc sâu hơn với văn hóa Nhật Bản. Sự hấp dẫn này tạo thời cơ thuận lợi để Nhật Bản đẩy mạnh hoạt động quảng bá văn hóa, giao

lưu nghệ thuật và củng cố quyền lực mềm thông qua Thiền tại thị trường Hoa Kỳ vốn rất giàu tiềm năng.

*- Sự phát triển của điện ảnh và truyền thông tạo thuận lợi cho việc truyền bá*

Trong bối cảnh công nghiệp điện ảnh phát triển mạnh mẽ và mạng xã hội trở thành phương tiện giao tiếp phổ biến, việc truyền bá Thiền Nhật Bản sang Hoa Kỳ trở nên thuận lợi hơn bao giờ hết. Nhật Bản không nhất thiết phải có các đoàn truyền giáo mà vẫn có thể lan tỏa Thiền tông sang Hoa Kỳ thông qua phim tài liệu, phóng sự, bài viết, hình ảnh, hoặc các chương trình truyền hình, phim anime lấy cảm hứng từ Thiền được sản xuất trong nước. Các nền tảng như Facebook, YouTube, Twitter, Instagram... có thể giúp những sản phẩm này tiếp cận rộng rãi công chúng Hoa Kỳ, tạo điều kiện cho họ tìm hiểu và tiếp nhận Thiền một cách tự nguyện. Nhờ đó, Thiền tông không chỉ được phổ biến mà còn trở nên gần gũi, dễ cảm nhận, đồng thời trở thành một kênh ngoại giao văn hóa, giúp hình ảnh và giá trị Nhật Bản lan tỏa một cách tự nhiên, không áp đặt.

*- Nhu cầu tâm linh ngày càng cao của người Mỹ*

Xã hội Hoa Kỳ đã và đang chứng kiến nhu cầu khám phá nội tâm và tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống của người dân ngày càng tăng. Người Mỹ có xu hướng thoát ly khỏi các giáo điều truyền thống và guồng quay tư bản để tìm kiếm các giá trị tinh thần, tâm linh mới, thông qua đó để hiểu rõ hơn về bản thân họ cũng như khám phá thêm những chân trời mới mà họ chưa biết. Tình hình này tạo ra một môi trường thuận lợi cho Thiền Nhật Bản tiếp tục phát triển và mở rộng phạm vi ảnh hưởng tại Hoa Kỳ, nếu nó nắm bắt được thị hiếu và nhu cầu tâm linh của người Mỹ.

Điều này cũng mở ra cơ hội cho các giá trị văn hóa, tinh thần Nhật Bản được truyền bá rộng rãi hơn.

#### 4.4.2. Rào cản

*- Nguy cơ Thiền bị tha hóa và biến tướng*

Quá trình tiếp nhận Thiền tại Hoa Kỳ có thể đối mặt với nguy cơ bị suy đồi và biến tướng do sự hiểu sai của một số cá nhân hoặc nhóm thực hành về tư tưởng của Thiền tông Nhật Bản. Bên cạnh đó, Thiền tông cũng có nguy cơ bị thương mại hóa thông qua việc kinh doanh các khóa học và buôn bán vật phẩm tâm linh, khiến cho nó trở thành công cụ kinh doanh hơn là thực hành nội tâm. Về hệ quả, những biến tướng này có thể làm cho hình ảnh của Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ trở nên lệch lạc, không phản ánh đúng giá trị văn hóa và tinh thần mà Nhật Bản muốn truyền tải thông qua ngoại giao văn hóa.

*- Nguy cơ bị cạnh tranh từ các truyền thống Thiền khác*

Bên cạnh Thiền tông Nhật Bản, người Mỹ còn tiếp xúc nhiều truyền thống Thiền Phật giáo khác nhau như các dòng Thiền tông đến từ Trung Quốc, Hàn Quốc và Việt Nam hay Thiền Vipassana của Phật giáo Nam Tông và Thiền Tây Tạng. Ngoài ra, các phương pháp Thiền mang tính đại chúng như Thiền chánh niệm, Thiền trị liệu tâm lý, Thiền Yoga cũng khá phổ biến tại quốc gia này. Điều này cho thấy Hoa Kỳ là một môi trường phong phú cho sự sinh sôi nảy nở của nhiều truyền thống Thiền khác nhau. Sự đa dạng này cũng làm cho Thiền tông Nhật Bản dễ bị cạnh tranh hơn. Mặc dù là tông phái Thiền được truyền vào Hoa Kỳ sớm nhất, sự xuất hiện và tăng cường ảnh hưởng của nhiều trường phái Thiền khác cũng như sự thay đổi nhu cầu và thị hiếu của người thực hành Hoa Kỳ có thể làm cho

vị thế và ảnh hưởng của Thiên tông Nhật Bản tại quốc gia này bị suy giảm. Điều này đặt ra yêu cầu đối với các hệ phái Thiên tông Nhật Bản nói riêng và Nhật Bản nói chung là cần có nhiều nỗ lực hơn nữa trong việc bảo tồn, truyền bá và khẳng định được bản sắc riêng của Thiên tông Nhật Bản trước bối cảnh đa dạng văn hóa, tôn giáo của người Mỹ.

*- Sự ủng hộ hạn chế từ chính phủ Nhật Bản và sự quản lý lỏng lẻo các hệ phái Thiên tông Nhật Bản*

Như đã nói ở trước, sự hỗ trợ của chính phủ Nhật Bản đối với việc truyền bá Thiên tông ra nước ngoài, đặc biệt tại Hoa Kỳ vẫn còn rất hạn chế và mang tính gián tiếp thông qua các chương trình giao lưu văn hóa chứ chưa hình thành một cơ chế phối hợp thống nhất ở tầm quốc gia. Ở cấp độ tông phái, chỉ có tông Tào Động là thiết lập được văn phòng quản lý chính thức tại Bắc Mỹ (North America Office) và Nam Mỹ (South America Office), trong khi đó tông Lâm Tế ở Hoa Kỳ hoạt động rời rạc và phụ thuộc nhiều vào uy tín cá nhân của từng Thiên sư. Do đó, khả năng giám sát và duy trì sự thống nhất về pháp môn, giới luật và đào tạo tại hải ngoại nói chung còn hạn chế. Nhiều cơ sở Thiên ở Hoa Kỳ hoạt động với mức độ tự chủ cao, thậm chí là tách rời khỏi hệ thống quản lý của “tổ đình” tại Nhật Bản. Điều này dễ dẫn đến sự biến tướng trong thực hành hoặc xuất hiện các vấn đề gây tranh cãi liên quan đến cạnh tranh, giới luật và tổ chức, từ đó làm ảnh hưởng đến hình ảnh của Thiên tông Nhật Bản và làm giảm hiệu quả quyền lực mềm mà Nhật Bản kỳ vọng đạt được tại Hoa Kỳ thông qua phương tiện này.

*- Nguy cơ bị hòa tan*

Phật giáo hay Thiên tông khi truyền sang các quốc gia khác thường phải tiếp biến và

dung hòa với văn hóa, bản sắc của người dân ở nơi đó để dễ được chấp nhận. Thực tế cho thấy, khi Thiên tông được truyền từ Trung Quốc sang Nhật Bản, để tồn tại và phát triển, nó đã hòa nhập với các giá trị truyền thống của văn hóa Nhật như võ sĩ đạo, từ đó hình thành một phong cách Thiên đặc trưng của Nhật Bản. Khi Thiên tông Nhật Bản được truyền sang Hoa Kỳ, câu hỏi đặt ra là sự hòa nhập của nó với văn hóa Hoa Kỳ có nằm ở mức độ phù hợp không và liệu nó có thể giữ nguyên bản chất Nhật Bản không hay sẽ bị hòa tan và đánh mất bản chất của mình. Đây là một thách thức quan trọng đối với Thiên tông Nhật Bản. Do đó, để có thể vừa bảo tồn được bản sắc riêng của tông phái mình và có thể vừa thực hiện được vai trò truyền bá văn hóa Nhật Bản, cộng đồng Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ cần kiên định với tông chỉ và phương pháp thực hành của mình, hòa nhập mà không hòa tan, đồng thời họ cũng cần tăng cường giáo dục về văn hóa, lịch sử Nhật bản, giáo lý Thiên tông Nhật Bản với tín đồ và củng cố sự gắn kết trong cộng đồng, đặc biệt là với cộng đồng người Nhật và những người thực hành Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ.

#### **4.5. Dự đoán xu hướng phát triển của Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ trong hai thập niên tới**

Ngoài những phân tích về ảnh hưởng của Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ cùng với thời cơ và thách thức của nó hiện nay, tác giả cũng đưa ra một số kịch bản dự đoán về tình hình phát triển của Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ trong 20 năm tới. Việc xây dựng kịch bản dự báo được căn cứ theo một số cơ sở chính là xu hướng gia tăng nhu cầu thực hành tâm linh của người Mỹ trong bối cảnh hiện nay; nền tảng ảnh hưởng vững chắc đã có sẵn của Thiên tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ; định hướng của Nhật Bản trong việc thúc

đẩy ngoại giao văn hóa và giao lưu nhân dân; và bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng diễn ra sâu sắc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giao lưu văn hóa, tôn giáo. Dưới đây là 3 kịch bản dự báo:

(1) Thiền tông Nhật Bản sẽ phát triển mạnh tại Hoa Kỳ với sự bùng nổ của các phong trào, hiện tượng tu thiền mới;

(2) Thiền tông Nhật Bản tiếp tục duy trì ảnh hưởng của nó tại Hoa Kỳ với mức độ giống như hiện tại hoặc có sự tăng giảm ảnh hưởng nhẹ;

(3) Thiền tông Nhật Bản bị suy giảm ảnh hưởng mạnh mẽ và bị người Mỹ hòa tan hoặc bị các truyền thống Thiền khác thay thế.

Đánh giá kịch bản 1, theo tác giả thì điều này khó xảy ra vì hiện nay ở Hoa Kỳ tồn tại khá nhiều truyền thống Thiền đa dạng khác nhau, cả tôn giáo và phi tôn giáo, làm cho người Mỹ có nhiều lựa chọn hơn. Bên cạnh đó, xu hướng phi tôn giáo hóa đối với hoạt động tu thiền cũng có thể làm cho tính cách Nhật Bản trong truyền thống Thiền tông Nhật Bản tại Hoa Kỳ bị lu mờ. Do đó, khó có thể có sự bùng nổ các phong trào, hiện tượng liên quan đến Thiền tông Nhật Bản như phong trào *Zen Boom* vào thập niên 50 của thế kỷ 20 hay trào lưu tu thiền sôi nổi ở các thập niên cuối thế kỷ này.

Với kịch bản 2, tác giả cho rằng có khả năng xảy ra cao vì Thiền tông Nhật Bản với quá trình phát triển lâu dài tại Hoa Kỳ đã xây dựng nền tảng ổn định và tiếng nói của nó trong quần chúng Hoa Kỳ. Với lợi thế này, Thiền tông Nhật Bản sẽ tiếp tục duy trì sự ảnh hưởng của nó tại quốc gia này dù có sự tăng hay giảm nhẹ về quy mô tín đồ, Thiền viện do sự thay đổi nhu cầu của người thực

hành hay ảnh hưởng từ danh tiếng của người hướng dẫn/Thiền sư. Tuy nhiên những biến động nhẹ này không làm cho Thiền tông Nhật Bản suy tàn và thất truyền tại Hoa Kỳ trong hai thập niên tới.

Với kịch bản 3, tác giả đánh giá là ít có khả năng xảy ra tương tự như kịch bản 1 vì hiện nay nhiều Thiền viện gốc Nhật vẫn đang hoạt động tích cực tại Hoa Kỳ với số lượng người Mỹ quy y và thực hành nhất định, nên khó có khả năng nó bị suy giảm mạnh và thất truyền. Thêm vào đó, mặc dù tại Hoa Kỳ có nhiều trường phái Thiền khác nhau, tuy nhiên thì với xu hướng cởi mở, chấp nhận và dung hòa sự đa dạng của người Mỹ, khó xảy ra trường hợp Thiền Nhật Bản bị các trường phái khác thay thế hoàn toàn. Hơn nữa, dù Thiền tông Nhật Bản khi truyền sang Hoa Kỳ có sự bản địa hóa để phù hợp với người dân nước này, tuy nhiên với sự giới thiệu và truyền tải về văn hóa Nhật Bản của các Thiền sư gốc Nhật đến các đệ tử người Mỹ, nó vẫn mang trong mình ít nhiều bản sắc Nhật.

Như vậy, trong 3 kịch bản thì kịch bản số 2 là có khả năng xảy ra cao nhất. Xét trong mối quan hệ tương quan giữa Thiền tông Nhật Bản và hoạt động ngoại giao văn hóa, việc tăng hay giảm ảnh hưởng của tông phái này ở các thập niên tới đều ảnh hưởng ít nhiều tới quyền lực mềm của Nhật Bản tại Hoa Kỳ. Sự gia tăng ảnh hưởng của Thiền tông tại Hoa Kỳ tạo điều kiện thuận lợi cho hình ảnh của Nhật Bản được phổ biến nhiều hơn và ngược lại, sự suy giảm của nó cũng làm cho Nhật Bản có khả năng bị mất đi một phương tiện hữu ích trong việc thúc đẩy giao lưu văn hóa với Hoa Kỳ. Đây là vấn đề mà Nhật Bản cần phải lưu tâm và xem xét để có thể tiếp tục tận dụng được phương tiện này trong việc gia tăng quyền lực mềm của mình tại Hoa Kỳ.

## 5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này đã góp phần mở rộng cách tiếp cận về Thiền tông Nhật Bản và ảnh hưởng của nó tại Hoa Kỳ trong một góc nhìn mới là ngoại giao văn hóa với phạm vi chủ yếu diễn ra ở cấp độ nhân dân. Đây là một khía cạnh mà giới nghiên cứu quốc tế về Thiền tông Nhật tông ít xét đến. Thông qua những phân tích về ảnh hưởng của Thiền tông đối với Hoa Kỳ trong các lĩnh vực như văn học, các phong trào xã hội, nghệ thuật, lối sống, trào lưu sang Nhật học thiền và nghiên cứu học thuật, có thể khẳng định rằng, Thiền tông là một phương tiện hữu ích trong việc thúc đẩy giao lưu văn hóa và góp phần giới thiệu và quảng bá hình ảnh Nhật Bản tới Hoa Kỳ. Trong bối cảnh hiện nay, Nhật Bản có nhiều cơ hội trong việc sử dụng Thiền tông như một phương tiện ngoại giao với Hoa Kỳ do nhu cầu tâm linh của người

Mỹ ngày càng lớn cũng như tính cách tự do của Thiền tông phù hợp với cá tính của con người Mỹ. Tuy nhiên, hình thức ngoại giao này cũng đối mặt với những thách thức như Thiền bị tha hóa biến tướng, sự cạnh tranh từ các trường phái Thiền khác hay nguy cơ bị người Mỹ hòa tan. Đây là những thách thức mà các nhà truyền giáo Thiền tông Nhật Bản nói riêng và Nhật Bản nói chung cần xem xét để có thể đưa ra những giải pháp phù hợp, nếu như muốn giữ vững ảnh hưởng của Thiền tông tại Hoa Kỳ cũng như phát huy khả năng của nó trong việc lan tỏa hình ảnh Nhật Bản đến người Mỹ. Tác giả dự báo, trong 2 thập niên tới, Thiền tông Nhật Bản vẫn sẽ duy trì sự hiện diện và ảnh hưởng của nó tại Hoa Kỳ với mức độ tương tự như hiện tại do nhu cầu thiền tập của người Mỹ và nền tảng ảnh hưởng của tông phái này tại Hoa Kỳ vẫn còn lớn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Agency for Cultural Affairs (2023). *Religious yearbook* [宗教年鑑]. [https://www.bunka.go.jp/tokei\\_hakusho\\_shuppan/hakusho\\_nenjihokokusho/shukyo\\_nenkan/pdf/r05nenkan.pdf](https://www.bunka.go.jp/tokei_hakusho_shuppan/hakusho_nenjihokokusho/shukyo_nenkan/pdf/r05nenkan.pdf)
- Asai, S., & Williams, D. R. (2013). Japanese American Zen temples: cultural identity and economics. In C. Queen & D. R. Williams (Eds), *American Buddhism: Methods and findings in recent scholarship*, (pp. 20-35). London: Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315028019>
- Atsushi, I. (2011). *Lịch sử Thiền tông Nhật Bản* (Nguyễn, N. T. dịch). Thư viện Hoa Sen ấn hành. <https://thuvienhoasen.org/a10048/lich-su-thien-tong-nhat-ban-bien-dich-nguyen-nam-tran-ban-thao-2009>
- Butler, K. (1990). “Encountering the shadow in Buddhist America”. <http://www.katybutler.com/author/articles/encountering-the-shadow-in-buddhist-america/>. Retrieved on 03/11/2025.
- Cummings, M. C. (2009). *Cultural diplomacy and the United States government: a survey*. Americans for the Arts. <https://www.americansforthearts.org/sites/default/files/MCCpaper.pdf>.
- Đoàn, M. C. (2024). “Ngoại giao văn hóa - cầu nối phát triển du lịch”. <https://bvhttdl.gov.vn/ngoai-giao-van-hoa-cau-noi-phat-trien-du-lich-20240802140621638.htm>. Truy cập tháng 12/2025.

Dodd, J. (2018). What 4'33" is. *Australasian Journal of Philosophy*, 96(4), 629-641. <https://doi.org/10.1080/00048402.2017.1408664>

Dougill, J. (2015). "Introducing Ruth Fuller Sasaki". <https://writersinkyo.com/2015/09/17/introductions/ruth-fuller-sasaki/>. Retrieved on 10/11/2025.

Dumoulin, H. (2005). *Zen Buddhism: a history (Japan)* (J. W. Heisig & P. Knitter, Trans.). Bloomington: World Wisdom.

Finney, H. C. (1991). American Zen's "Japan connection": a critical case study of Zen Buddhism's diffusion to the West. *Sociological Analysis*, 52(4), 379-396. <https://doi.org/10.2307/3710853>

Ford, J. (2017). "Remembering Zen Master Philip Kapleau". <https://www.patheos.com/blogs/monkeymind/2017/08/remembering-zen-master-philip-kapleau.html>. Retrieved on 10/11/2025.

Ford, J. (2021). "Thinking of the American Zen Master Robert Aitken". <https://www.patheos.com/blogs/monkeymind/2019/06/thinking-of-the-american-zen-master-robert-aitken.html>. Retrieved on 10/11/2025.

Ford, J. I. (2006). *Zen master who?: a guide to the people and stories of Zen*. Boston: Wisdom Publications.

Freeman, T. J. (2018). "Philosophy of Zen (PHIL 430): Fall 2018 Syllabus". <https://tfreeman.net/resources/Phil-430/Phil-430-Fall-2018-Syllabus.pdf>. Retrieved on 27/11/2025.

Hathaway, J. L. (1981). *A cultural study of Zen Buddhism in America and Japan* (Master's thesis). Northridge: California State University.

Heine, S. (2007). A critical survey of works on Zen since Yampolsky. *Philosophy East and West*, 57(4), 577-592. <https://www.jstor.org/stable/20109432>

Institute for Cultural Diplomacy (n.d). "What is cultural diplomacy? What is soft power?". [https://www.culturaldiplomacy.org/index.php?en\\_culturaldiplomacy](https://www.culturaldiplomacy.org/index.php?en_culturaldiplomacy). Retrieved on 01/12/2025.

Japan Foundation Los Angeles (2017). "Dealing with life and death the Japanese way: mini lecture & documentary film screening". <https://www.jflalc.org/home-endingnote>. Retrieved on 28/01/2026.

Japan Foundation Los Angeles (2023). "Shojin ryori: ethos of Zen cooking". <https://www.jflalc.org/event-details.php/95/shojin-ryori-ethos-of-zen-cooking>. Retrieved on 28/01/2026.

Japan Foundation Los Angeles (n.d). "Zen calligraphy workshop: transcribing sutra and Buddha". <https://www.jflalc.org/home-zencalligraphy>. Retrieved on 28/01/2026.

- Jumonville, N. (2008). "US history since 1945 syllabus". <https://myweb.fsu.edu/njumonville/syl-p45-s08.htm>. Retrieved on 27/11/2025.
- Kerouac, J. (1976). *The Dharma bums*. Penguin Books.
- Laws, S. (2022). Buddhist worldmaking in the American midcentury. *Hualin International Journal of Buddhist Studies*, 5(2), 131-176. <https://doi.org/10.15239/hijbs.05.02.04>
- Macinko, J., & Upchurch, D. M. (2019). Factors associated with the use of meditation, U.S. adults 2017. *The Journal of Alternative and Complementary Medicine*, 25(9), 920-927. <https://doi.org/10.1089/acm.2019.0206>
- Maksimovich, M., & Blagojevic, M. (2024). Zen Buddhism in tradition, culture and society of Japan. *Research Result. Sociology and Management*, 10(1), 54-69. <https://doi.org/10.18413/2408-9338-2024-10-1-0-5>
- Mambrol, N. (2025). The counter culture and literature. *Literary Theory and Criticism*. <https://literariness.org/2025/04/26/the-counter-culture-and-literature>.
- Ministry of Foreign Affairs of Japan (2023). "Cultural grant assistance". <https://www.mofa.go.jp/policy/oda/category/cultural/>. Retrieved on 28/01/2026.
- Ministry of Foreign Affairs of Japan (2025). *Diplomatic bluebook in 2025 (English summary)*. <https://www.mofa.go.jp/files/100866935.pdf>
- Nishigai, M. (2021). The acceptance of Zen Buddhism and Japan-U.S. relations in the Cold War America. *Studies in English and American Literature*, 56, 47-55.
- Nye, J. (2004). *Soft power: the means to success in world politics*. New York: Public Affairs.
- Phạm, T. T. (2016). Ngoại giao văn hóa (Cultural diplomacy). *Nghiên cứu quốc tế*. <https://ngghienccuquocte.org/2016/01/23/ngoai-giao-van-hoa-cultural-diplomacy>.
- Seager, R. H. (1999). *Buddhism in America*. New York: Columbia University Press.
- Smith, G. A., Cooperman, A., Alper, B. A., Mohamed, B., Rotolo, C., Tevington, P., Nortey, J., Kallo, A., Diamant, J., & Fahmy, D. (2025). "13. Spiritual activities". <https://www.pewresearch.org/religion/2025/02/26/spiritual-activities/>. Retrieved on 25/11/2025.
- Smith, L. (2011). *Zen Buddhism and mid-century American art* (Master's thesis). New York: Stony Brook University.
- Suzuki, D. T. (1973). *Zen and Japanese culture*. New Jersey: Princeton University Press.
- The Pluralism Project (2020a). "Internment crisis". <https://pluralism.org/internment-crisis>. Retrieved on 25/10/2025.

## STUDIES – DISCUSSION

---

The Pluralism Project (2020b). “Zen boom”. <https://pluralism.org/zen-boom>. Retrieved on 25/10/2025.

The Pluralism Project (2020c). “Building American Buddhism”. <https://pluralism.org/building-%E2%80%9Camerican-buddhism%E2%80%9D>. Retrieved on 25/10/2025.

Van Overmeire, B. (2024). Zen Buddhism in America. In A. Gleig & S. A. Mitchell (Eds), *The Oxford handbook of American Buddhism* (pp. 144-160). New York: Oxford University Press.

Zhao, D. (2014). Zen Buddhism and American poetry: The case of Gary Snyder. *International Journal of Education and Research*, 2(2), 1-12.